

Số: 19/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÂM ĐỒNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 107, 110, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Xuân T, sinh năm 1990; cccd: 042090015919; địa chỉ: Tổ dân phố C, Phường Đ, Tỉnh Lâm Đồng là người yêu cầu.

- Chị Vũ Hải Y, sinh năm 1988; cccd: 02418811990; địa chỉ: Tổ dân phố C, Phường Đ, Tỉnh Lâm Đồng là người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa Chị Vũ Hải Y và anh Trần Xuân T là tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 09 do Ủy ban nhân dân phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông (cũ) cấp ngày 18/02/2019.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 13 tháng 01 năm 2026 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/01/2026, Chị Vũ Hải Y và Anh Trần Xuân T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; về con chung: Giao cháu Trần Vũ Tuấn C cho chị Vũ Hải Y, cháu Trần Hạo T1 cho anh Trần Xuân T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ: Chúng tôi không yêu cầu giải quyết về tài sản và không nợ ai nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Tòa án nhân dân Khu vực 6 đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, Chị Vũ Hải Y và anh Trần Xuân T không thể tiếp tục chung sống, thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom,

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Hải Y và anh Trần Xuân T thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Vũ Tuấn C cho chị Vũ Hải Y, cháu Trần Hạo T1 cho anh Trần Xuân T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết về tài sản

Về nợ: Không nợ ai nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Hải Y và anh Trần Xuân T chịu 300.000 đồng tiền lệ phí tòa án, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Vũ Hải Y và anh Trần Xuân T đã nộp theo biên lai số 0001271 ngày 19/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng (Phòng thi hành án dân sự khu vực 6).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 6;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng (Phòng thi hành án dân sự khu vực 6);
- UBND xã phường Đông Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Yến

